

Bản án số: 28/2023/HS-ST

Ngày: 28/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Vinh Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Long và ông Phan Huy Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa:
Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Hồ H (Tên gọi khác: **Đ**), sinh ngày 14/3/1990 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: **Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế**; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Hồ Khả H** và bà **Nguyễn Thị G**; có vợ: **Lê Thị Thùy D**; có 01 người con, sinh năm: 2019; tiền án, tiền sự: Không; quá trình nhân thân:

- Ngày 29/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*tại bản án hình sự sơ thẩm số 41/2019/HS-ST*). Ngày 21/11/2020, **Hồ Hải Q** chấp hành xong hình phạt.

Bị tạm giữ từ ngày 24/6/2023, đến ngày **27/6/2023** chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người bị hại:

Chị **Đinh Thị L**, sinh năm: 1986; trú tại: **Thôn P, xã B, thị xã H**. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Hồ Khả H**, sinh năm 1954, trú tại: **Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế**. Có mặt.

- Người làm chứng:

Ông **Nguyễn K**, sinh năm 1966; trú tại: **Thôn T, xã B, thị xã H**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 24 tháng 6 năm 2023, **Hồ Hải Q** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H5-4372 đi trên đường Quốc lộ 49 theo hướng từ **thành phố H** đi lên xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế để tìm sơ hở của người dân thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đoạn **đường Q** thuộc thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, **Q** nhìn thấy chị **Đinh Thị L** (sinh năm: 1986; trú tại: **thôn P, xã B, thị xã H**) đang bán thịt dê một mình nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị **L**. **Q** điều khiển xe mô tô chạy qua khỏi quán chị **L** một đoạn rồi ngược về lại và đi vào quán nước ở gần đó đứng chờ để thực hiện hành vi. **Q** đi bộ về phía chị **L** nhìn thấy chị **L** có nhiều tiền nhưng thấy đông người nên **Q** hỏi mua 200.000 đồng thịt dê rồi đi bộ về lấy xe mô tô điều khiển đến bãi đất trống cách đó khoảng 300 mét. Thấy xung quanh không có người qua lại, **Q** đi bộ đến chỗ chị **L**, đồng thời hỏi chị **L** thông tin về lô đất nơi chị **L** đang đứng. Quan đi lui ra phía sau, cách sạp bán khoảng 20 mét và gọi hỏi ranh giới lô đất đến đâu. Chị **L** đi về phía Quan thì bất ngờ **Q** dùng hai tay đẩy ngã chị **L** xuống hố đất sâu khoảng 2 mét rộng khoảng 4 mét. Quan nhảy xuống, dùng tay trái đè cổ chị **L** và nói “đưa hết tiền đây không tau giết”, tay còn lại thì **Q** đưa lên cao dọa đánh. Sau khi bị **Q** đe dọa, chị **L** lấy số tiền 1.147.000 đồng đưa cho **Q**. Quan cất số tiền này vào túi quần bên phải. Trong quá trình xô ngã chị **L** xuống hố đất, **Q** thấy 01 điện thoại Iphone 7 màu đen của chị **L** rơi ra ngoài nên trước khi nhảy ra khỏi hố, **Q** hỏi chị **L** mật khẩu điện thoại, chị **L** trả lời điện thoại không có mật khẩu. Quan liền trèo lên hố thì bị trượt ngã, quan sát thấy chị **L** cũng đang trèo lên, **Q** tiếp tục dọa: “Nhảy lên tao giết”. Sau đó, **Q** trèo ra khỏi miệng hố, lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi, lấy xe mô tô của mình và tẩu thoát về nhà mẹ vợ ở địa chỉ **số A kiệt H đường L, thành phố H**. Qua công tác truy xét, cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thị xã H** đã bắt được **Hồ Hải Q** và thu giữ được tang vật.

- Ngày 31/7/2023, Cơ quan CSĐT **Công an thị xã H** trưng cầu Hội đồng định giá tài sản **thị xã H** xác định giá trị thực tế tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt đối với: 01 điện di động nhãn hiệu Iphone7.

Tại bản kết luận định giá số: 37/KL-HĐĐGTS ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **thị xã H** đã kết luận: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 7, màu đen có giá trị tại thời điểm ngày 24/6/2023 là: 900.000 đồng.

- Ngày 31/7/2023, Cơ quan CSĐT **Công an thị xã H** trưng cầu **Trung tâm pháp y tỉnh T** xác định tỷ lệ thương tích (tổn hại sức khỏe) của chị **Đinh Thị L**.

Tại bản kết luận giám định số: 347-23/KLTTCT-GDPY ngày 07/8/2023, **Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh T** kết luận:

“- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của **Bộ Y** quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Đinh Thị L** tại thời điểm giám định là: 2% (hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng Thông tư./.

- *Vật gây, cơ chế hình thành thương tích:*

Tổn thương nông trên lông mày trái do vật tày có cạnh nhỏ tác động kiểu sượt qua.

Tổn thương nông dưới cẳng chân phải do ma sát với diện tày nhám.

Các tổn thương khác đã lành, không có cơ sở đánh giá vật gây và chiều hướng tác động./."

Vật chứng vụ án:

- *Vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu:*

+ Số tiền 1.147.000 đồng (một triệu một trăm bốn mươi bảy ngàn đồng);

+ 01 (một) điện thoại Iphone 7 màu đen, số IMEI: 35307309997385, có ốp lưng bằng nhựa màu nâu (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng);

+ 01 (xe) mô tô biển kiểm soát 75H5-4372;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng có số IMEI: 354204075333179; IMEI2: 354205075333176.

+ 01 đôi dép màu nâu, có quai dép màu đen;

+ 01 khẩu trang màu trắng.

- *Vật chứng còn tạm giữ:*

+ 01 (một) quần tây bằng vải màu đen;

+ 01 (một) áo thun màu xám;

+ 01 (một) mũ bảo hiểm xe mô tô bằng nhựa màu trắng có sọc xanh;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, bị vỡ màn hình chính, không khởi động được.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị **Đinh Thị L** đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác về đền bù dân sự.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSHTTr ngày 11/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo **Hồ Hải Q** về tội: “Cướp tài sản” theo điểm khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo **Hồ Hải Q** phạm tội “Cướp tài sản” và đề nghị xử phạt từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù;

Về dân sự: Không có ai yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng còn tạm giữ không còn giá trị, không ai yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đề nghị tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; nhận thấy hành vi này là vi phạm pháp luật; tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi đã gây ra. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở về đoàn tụ gia đình, làm công dân tốt cho xã hội.

Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo đúng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên điều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hồ Hải Q đã khai nhận toàn bộ hành vi Cướp tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 24 tháng 6 năm 2023, tại đoạn đường Q thuộc thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Hồ Hải Q có hành vi dùng tay xô ngã chị Đinh Thị L xuống hố đất sâu rồi nhảy xuống dùng tay trái đè cổ chị L và nói “đưa hết tiền đây không tau giết”, tay còn lại đưa lên cao đe dọa đánh làm cho chị L bị thương tích với tổn hại sức khỏe 2% để không chế và cướp của chị Đinh Thị L số tiền 1.147.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7 có giá trị 900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Hồ H chiếm đoạt là 2.047.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, có khả năng nhận thức hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà không lao động nên cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Do vậy, tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSHTr ngày 11/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mà được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, bị cáo có ông, bà nội được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Hải Q thấy rằng: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản, tinh thần của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã H. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về hành vi “Trộm cắp tài sản”, vừa được xóa án tích đã lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Do đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, đủ để trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Hiện còn tạm giữ:

+ 01 (một) quần tây bằng vải màu đen;
+ 01 (một) áo thun màu xám;
+ 01 (một) mũ bảo hiểm xe mô tô bằng nhựa màu trắng có sọc xanh;
+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, bị vỡ màn hình chính, không khởi động được.

Đây là những vật không còn giá trị, không ai yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo **Hồ Hải Q** nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo **Hồ Hải Q** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Hồ Hải Q** phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 168; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Hồ Hải Q** (tức **Đ**) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) quần tây bằng vải màu đen;
+ 01 (một) áo thun màu xám;
+ 01 (một) mũ bảo hiểm xe mô tô bằng nhựa màu trắng có sọc xanh;
+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, bị vỡ màn hình chính, không khởi động được.

*(Vật chứng trên có đặc điểm như miêu tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thị xã H** với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo **Hồ Hải Q** phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA thị xã Hương Trà;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- THA;
- Bị cáo;
- Người Bị hại;
- Người có qlnvlq;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Vinh Phú